

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN VĂN BÀN  
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2024/HNGĐ - ST

Ngày 30 tháng 7 năm 2024.

VỀ VIỆC: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn”.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN BÀN, TỈNH LÀO CAI**

**Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Lụa

Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà Vi Thị Loan.

2. Bà Vũ Thị Hồng Hải.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Bà Nông Thị Mới - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai. Tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 55/2024/TLST- HNGĐ ngày 04/5/2024. Về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn”. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 15/7/2024, giữa:

Nguyên đơn: Chị Chảo Thị M, Sinh năm: 1990. Hộ khẩu thường trú: Thôn LS, xã L Ph, huyện VB, tỉnh L C

Bị đơn: Anh Lý Láo S, sinh năm: 1986. Hộ khẩu thường trú: Thôn LS, xã L Ph, huyện VB, tỉnh L C. Hiện đang chấp hành án tại đội 12, phân trại 2, Trại giam Tân Lập - Bộ công an. Địa chỉ: Xã Vô Tranh, Hạ Hòa, Phú Thọ.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, lời khai và các tài liệu, chứng cứ kèm theo của chị Chảo Thị M trình bày, có yêu cầu: Năm 2007, chị và anh S chung sống với nhau theo phong tục tập quán. Đến ngày 21/04/2008 chị tự nguyện đăng ký kết hôn với anh Lý Láo S tại UBND xã Liêm Phú. Hạnh phúc được khoảng 09 năm. Đến năm 2016 anh S dùng dao chém chết người bị Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai xử phạt tù chung thân và hiện đang chấp hành án tại trại giam Tân Lập. Do anh S phải đi tù chung thân nên chị không thể chờ đợi anh S được, mục đích hôn nhân không đạt được và sống ly thân tính đến nay khoảng 08 năm nên không có thai với anh S. Nay chị xác định, tình cảm vợ chồng không còn cách nào hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được, nếu không được Tòa chấp nhận yêu cầu

khởi kiện của chị, chị tiếp tục sống ly thân, nhất định không đoàn tụ vợ chồng với anh S. Đề nghị được ly hôn với anh Lý Láo S.

Về con, chị Chảo Thị M xác định: Chị và anh S có hai con chung là cháu Lý Thúy H, sinh ngày 27/12/2007 và cháu Lý Bảo H, sinh ngày 06/09/2010. Hiện cháu H, cháu H đang do chị nuôi dưỡng, giáo dục. Nay, chị đề nghị Tòa giải quyết giao cháu H, cháu H cho chị tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi. Chị không yêu cầu anh S cấp dưỡng nuôi cháu H, cháu H cùng chị.

Về tài sản, nghĩa vụ thanh toán: Chị Chảo Thị M xác định, giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Chị không yêu cầu giải quyết.

Về phía bị đơn anh Lý Láo S: Sau khi Tòa án thụ lý vụ án, đã thông báo và phổ biến điều luật về các quyền, nghĩa vụ, yêu cầu phân tố, yêu cầu độc lập (nếu có) cho anh S và giao văn bản tố tụng của Tòa cho anh S theo quy định để anh S biết liên hệ đến quyền và nghĩa vụ của mình. Anh S đã gửi bản tự khai qua dịch vụ Bru chính viễn thông, nêu ý kiến quan điểm về hôn nhân, nuôi con đối với yêu cầu khởi kiện của chị M, anh xác định:

Năm 2007, anh và chị M chung sống với nhau theo phong tục tập quán. Đến ngày 21/4/2008 anh tự nguyện đăng ký kết hôn với chị Chảo Thị M tại Ủy ban nhân dân xã Liêm Phú. Vợ chồng hạnh phúc được khoảng 09 năm. Đến năm 2016 anh S dụng rượu không làm chủ được bản thân đã dùng dao chém chết người bị Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai xử phạt tù chung thân và hiện đang chấp hành án tại trại giam Tân Lập. Do anh phải đi tù chung thân nên mục đích hôn nhân không đạt được và sống ly thân đến nay tính đến nay khoảng 08 năm bỏ mặc không còn quan tâm. Nay anh xác định, tình cảm vợ chồng không còn cách nào hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được. Đề nghị Tòa giải quyết cho anh được ly hôn với chị Chảo Thị M.

Về con: Anh S xác định, do đang chấp hành án tù chung thân không có điều kiện nhận nuôi con, anh nhất trí và đề nghị giao cháu Lý Thúy H, sinh ngày 27/12/2007 và cháu Lý Bảo H, sinh ngày 06/09/2010 cho chị Chảo Thị M tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Hiện anh đang chấp hành án nên không có khả năng về tài chính, vật chất để cấp dưỡng nuôi con cùng chị M.

Về tài sản, nghĩa vụ thanh toán: Anh Lý Láo S xác định, anh và chị M không có tài sản chung, không vay nợ cơ quan, tổ chức cá nhân nào, không cho ai vay nợ vợ chồng. Anh không đề nghị Tòa giải quyết.

Tại phiên Tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn có ý kiến:

+ Việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, các đương sự đã thực hiện đầy đủ theo quy định Bộ luật tố tụng Dân sự.

+ Về giải quyết vụ án: Đề nghị căn cứ khoản 1 Điều 56; khoản 1 Điều 57; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình. Khoản 4 Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 229 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Xử cho chị Chảo Thị M được ly hôn với anh Lý Láo S.

+ Về con: Giao cháu Lý Thúy H, sinh ngày 27/12/2007 và cháu Lý Bảo H, sinh ngày 06/09/2010 cho chị Chảo Thị M tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi. Anh Lý Láo S không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cùng chị Chảo Thị M.

+ Về án phí và quyền kháng cáo tuyên theo quy định của quy định pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng dân sự: Chị Chảo Thị M giao nộp và Tòa án xác minh thu thập được tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” giữa chị Chảo Thị M và anh Lý Láo S. Do anh S đang chấp hành án tù chung thân tại trại giam Tân Lập, đã biết yêu cầu giải quyết ly hôn, nuôi con khi ly hôn của chị. Do vậy, anh đã gửi bản tự khai nêu quan điểm về ly hôn, về giao con qua dịch vụ Bruy chính đối với yêu cầu của chị M. Quá trình tiến hành tố tụng từ khi thụ lý đều được Tòa án thông báo, tổng đạt các văn bản tố tụng và phổ biến về các quyền, nghĩa vụ theo quy định đều là hợp lệ để anh S biết thực hiện quyền, nghĩa vụ và trình bày ý kiến, quan điểm đối với yêu cầu khởi kiện của chị M. Anh S đã gửi đơn đề nghị xét xử vắng mặt anh như ý kiến quan điểm tại bản tự khai đề ngày 20/5/2024 không có yêu cầu phản tố hoặc yêu cầu độc lập đối với yêu cầu khởi kiện của chị M theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng Dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn tiến hành xét xử:

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Chảo Thị M và anh Lý Láo S tự nguyện đăng ký kết hôn vào ngày 21/8/2008 tại Ủy ban nhân dân xã Liêm Phú, huyện Văn Bàn. Hạnh phúc được khoảng 09 năm. Đến năm 2016, anh S chém chết người bị Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai xử phạt tù chung thân và hiện đang chấp hành án tại trại giam Tân Lập. Anh S và chị M đều xác định do cách biệt về nơi ở, nơi sinh sống, chấm dứt mọi mối quan hệ vợ chồng từ năm 2016, không thể chờ đợi nhau được, mục đích hôn nhân không đạt được, chị và anh đã tự bỏ mặc

không quan tâm tính đến nay khoảng 08 năm. Xét thấy chị M và anh S đều nhất trí ly hôn xuất phát từ tình cảm vợ chồng không còn, nhất trí ly hôn. Như vậy, tình trạng hôn nhân giữa chị M và anh S mâu thuẫn đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử cần áp dụng khoản 1 điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị M đề nghị được ly hôn với anh Lý Láo S.

Về con: Chị Chảo Thị M và anh Lý Láo S cùng xác định, có hai con chung là cháu Lý Thúy H, sinh ngày 27/12/2007, cháu Lý Bảo H, sinh ngày 06/09/2010. Hiện cháu H, cháu H đang do chị M trực tiếp nuôi dưỡng. Mặc dù chị M và anh S không thỏa thuận về việc giao con khi ly hôn. Nay, chị M và anh S đều đề nghị tiếp tục giao cháu H, cháu H cho chị M trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục. Xét thấy, chị M có thu nhập từ chăn nuôi, trồng trọt mỗi tháng khoảng 4.000.000đ/tháng. Ngoài ra khi nông nhàn đi làm thuê tại công ty TNHH Thành Trung Hà Nội có đủ điều kiện để chăm sóc nuôi dưỡng con. Hiện cháu H, cháu H đã và đang do chị M chăm sóc, nuôi dưỡng trong suốt thời gian anh S đi chấp hành án từ năm 2016 đến nay đã được đảm bảo về mọi mặt mặc dù không có chu cấp gì từ anh S cho con. Chị M không yêu cầu anh S cấp dưỡng nuôi cháu H, cháu H cùng chị M cho đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi. Do vậy, việc giao, nhận nuôi con của các đương sự là tự nguyện, đảm bảo việc học tập và phát triển về thể chất lẫn tinh thần và tránh sự xáo trộn trong cuộc sống cho cháu H, cháu H, cần chấp nhận đề nghị của chị M và anh S giao cháu H, cháu H cho chị M tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục là phù hợp với quy định tại Điều 81, Điều 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình, phù hợp với nguyện vọng của cháu H, cháu H và việc tự nguyện giao con của anh S cho chị M.

[3] Về sản chung, nghĩa vụ thanh toán: Chị Chảo Thị M và anh Lý Láo S xác định không có tài sản chung, không vay nợ cơ quan, tổ chức cá nhân nào, không cho ai vay nợ vợ chồng. Do vậy, Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Nguyên đơn chị Chảo Thị M không thay đổi Sa đổi bổ sung hoặc rút yêu cầu khởi kiện, bị đơn anh Lý Láo S không có yêu cầu phản tố. Các đương sự đều đơn xin xét xử mặt tại phiên tòa. Hội đồng xét xử không đề cập vấn đề giải quyết.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Chảo Thị M phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật. Anh Lý Láo S không phải chịu tiền án phí Dân sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[6] Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa về nội dung vụ án là có cơ sở và phù hợp với quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56; khoản 1 Điều 57; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình. Khoản 4 Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 229 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban tH vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và S dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, xử: Chị Chảo Thị M được ly hôn với anh Lý Láo S.

- Quan hệ hôn nhân giữa chị Chảo Thị M và anh Lý Láo S chấm dứt kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Về nuôi con khi ly hôn:

+ Giao Cháu Lý Thúy H, sinh ngày 27/12/2007; cháu Lý Bảo H, sinh ngày 06/9/2010 cho chị Chảo Thị M trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục đến khi cháu H, cháu H trưởng thành đủ 18 tuổi.

Anh Lý Láo S không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi cháu Lý Thúy H; cháu Lý Bảo H cho đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi.

*Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.*

*Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.*

*Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.*

3. Về án phí: Chị Chảo Thị M phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm. NH được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001468 ngày 04/5/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Bàn, Lào Cai.

Anh Lý Láo S không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo bản án: Căn cứ Điều 271; 272; 273 Bộ luật tố tụng Dân sự Các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ.

Án xử công khai sơ thẩm.

## **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Các hội thẩm nhân dân**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Lào Cai (1);
- VKSND huyện Văn Bàn (2);
- Nguyên đơn: Chị Châu Thị M (01);
- Bị đơn: Anh Lý Láo S (08);
- THA Dân sự Huyện Văn Bàn (1);
- UBND xã Liêm Phú (1);
- Lưu VP. TAND huyện Văn Bàn (02);
- Lưu HS vụ án (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đỗ Thị Lụa**

